

Hung Mỹ, ngày tháng 8 năm 2026

**BẢN THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH ĐỊNH MỨC CHI TRONG CÔNG TÁC
XÂY DỰNG BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT XÃ HUNG MỸ**

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Nghị quyết này quy định đối tượng áp dụng, nội dung và quy định định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của xã Hưng Mỹ gồm: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, quyết định của Ủy ban nhân dân xã theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ.
Điều 2. Đối tượng áp dụng	- Các cơ quan, đơn vị được phân công thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã. - Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật
Điều 3. Tổng định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	- Tổng định mức chi trong xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã đối với văn bản quy phạm pháp luật được ban hành, trên cơ sở tham chiếu mức chi sau đây: - Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã: 10.000.000 đồng/01 văn bản; - Quyết định của Ủy ban nhân dân xã: 8.000.000 đồng/01 văn bản.

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	2. Tổng mức chi quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng cho việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật mới hoặc thay thế. Trường hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của văn bản quy phạm pháp luật thì áp dụng định mức khoán chi như sau: a) Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 02 văn bản quy phạm pháp luật trở lên, thì áp dụng bằng tổng mức chi trong xây dựng 01 văn bản quy phạm pháp luật; bằng định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật này; b) Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 01 văn bản quy phạm pháp luật thì áp dụng bằng 60% tổng mức chi trong xây dựng 01 văn bản quy phạm pháp luật tương ứng tại khoản 1 Điều này; bằng 60% định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật tương ứng. 3. Văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ một phần hoặc bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật thì áp dụng tổng mức bằng 30% tổng mức chi trong xây dựng 01 văn bản quy phạm pháp luật tương ứng, tại khoản 1 Điều này.
Điều 4. Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	1. Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật là nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, quyết định của Ủy ban nhân dân xã. a) Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã ban hành mới, thay thế thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này; b) Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng quyết định của Ủy ban nhân dân xã thực hiện theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này; c) Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản quy phạm

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 02 văn bản quy phạm pháp luật trở lên thực hiện theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết này; d) Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 01 văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị quyết này; đ) Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ một phần và bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị quyết này. 2. Đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã thực hiện định mức khoán chi quy định tại điểm a, c, d, đ khoản 1 Điều này do các Ban của Hội đồng nhân dân xã trình, không thực hiện thẩm định thì định mức khoán chi từng nhiệm vụ, hoạt động tương ứng với tỷ lệ như sau: soạn thảo văn bản 55%; tổng hợp, rà soát hồ sơ trình 10%; thẩm tra 25%, thông qua 10%. 3. Người đứng đầu các cơ quan: chủ trì soạn thảo; cơ quan thẩm định; cơ quan được giao nhiệm vụ tổng hợp, rà soát hồ sơ trình ban hành; cơ quan được giao nhiệm vụ thẩm tra, thông qua văn bản quy phạm pháp luật căn cứ tình hình thực tế và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động quy định tại khoản 1 Điều này để quyết định mức chi đối với từng hoạt động, sản phẩm cụ thể do đơn vị mình thực hiện.
Điều 5. Lập dự toán, quyết toán và kinh phí thực hiện	1. Hàng năm, cơ quan phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã lập dự toán đối với kinh phí bảo đảm công tác xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã trình cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ theo quy định. 2. Việc thanh, quyết toán theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động quy định tại Điều 4 Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	định số 289/2025/NĐ-CP và các văn bản có liên quan. 3. Nguồn kinh phí khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của xã do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành, được bố trí trong dự toán hàng năm.
Điều 6. Hiệu lực thi hành	Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng ... năm 2026.
Điều 7. Tổ chức thực hiện	1. Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị quyết này. 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.